

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2024**/BGDDĐT-KHCNTT

V/v hướng dẫn đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2027 của Bộ GDĐT

Hà Nội, ngày **22** tháng **4** năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Bộ (*danh sách kèm theo*)

Triển khai công tác xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ (KHCN) hằng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ đề xuất nhiệm vụ KHCN của bộ năm 2027 như sau:

**1. Yêu cầu chung**

Căn cứ vào định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của ngành giáo dục và đào tạo, các nhiệm vụ trọng tâm, khả năng hỗ trợ của ngân sách nhà nước; dữ liệu tiềm lực khoa học và công nghệ và kết quả hoạt động khoa học công nghệ của các đơn vị trực thuộc, Bộ GDĐT phê duyệt không quá 450 nhiệm vụ KHCN thực hiện từ năm 2027. Yêu cầu chung về các đề xuất nhiệm vụ KHCN như sau:

- Đáp ứng tiêu chí xác định đề tài cấp bộ theo quy định tại Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về quản lý đề tài KHCN cấp bộ của Bộ GDĐT (sau đây gọi là Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT);

- Nội dung đề xuất đảm bảo chất lượng, hiệu quả, cam kết sản phẩm đầu ra và có tác động lớn, gắn với đào tạo nghiên cứu sinh, nhiệm vụ chiến lược của ngành, của đất nước; bảo đảm tính khả thi và phù hợp với nguồn lực thực hiện;

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KHCN đã và đang triển khai trong nước và quốc tế (*Tham khảo danh mục đề tài KHCN các năm của Bộ GDĐT được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ GDĐT để tránh đề xuất trùng lặp*).

- Đề xuất nhiệm vụ KHCN được xây dựng theo Mẫu 1 kèm theo Công văn này.

**2. Nhóm nhiệm vụ, loại hình, ngành/nhóm ngành nghiên cứu cụ thể của đề xuất nhiệm vụ KHCN**

**2.1. Nhóm nhiệm vụ KHCN**

- Nhóm 1: 300 nhiệm vụ KHCN giao theo tiềm lực KHCN của các đơn vị trực thuộc. Các đơn vị lựa chọn đề xuất nhiệm vụ KHCN đảm bảo chất lượng theo yêu cầu chung nêu trên và gửi về Bộ GDĐT số lượng đề xuất nhiệm vụ KHCN theo tiềm lực KHCN không vượt quá số lượng được giao tại Phụ lục 1 Công văn này.

- Nhóm 2: 140 nhiệm vụ KHCN nghiên cứu dựa trên định hướng hoạt động KHCN của ngành, các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ chiến lược của ngành, của

đất nước. Các đơn vị tự quyết định số lượng đề xuất nhiệm vụ KHCN nhóm 2 theo yêu cầu chung nêu trên để gửi về Bộ GDĐT.

## 2.2. Loại hình, ngành/nhóm ngành nghiên cứu cụ thể của đề xuất nhiệm vụ KHCN

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị căn cứ các loại hình nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 267/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ, bảng phân loại lĩnh vực KHCN được ban hành tại Thông tư số 24/2025/TT-BKHHCN ngày 30/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, xác định loại hình, ngành/nhóm ngành nghiên cứu cụ thể của từng đề xuất nhiệm vụ KHCN.

## 3. Giới thiệu thành viên tham gia Hội đồng

Để có thông tin thành lập các Hội đồng xét chọn danh mục nhiệm vụ KHCN, Bộ GDĐT đề nghị các đơn vị giới thiệu các nhà khoa học am hiểu sâu về từng lĩnh vực, ngành/nhóm ngành KHCN để tham gia các Hội đồng cấp bộ xét duyệt nhiệm vụ KHCN (*nhà khoa học được giới thiệu không tham gia đề xuất nhiệm vụ KHCN năm 2027 của Bộ GDĐT*). Danh sách nhà khoa học lập theo mẫu 3 kèm theo Công văn này.

## 4. Thời gian, phương thức gửi hồ sơ

- Thời hạn gửi hồ sơ: Trước 17h00 ngày 11 tháng 5 năm 2026.

- Phương thức gửi hồ sơ: Hồ sơ gửi đồng thời qua hệ thống eoffice, địa chỉ email: [ntdiu@moet.gov.vn](mailto:ntdiu@moet.gov.vn) và đường link <https://khcn.moet.edu.vn/login>. Chú ý: (i) Không gửi bản in; (ii) Các thông tin tại hồ sơ gửi theo 3 phương thức phải thống nhất với nhau.

- Hồ sơ bao gồm: Công văn của đơn vị (bản scan); phiếu đề xuất từng nhiệm vụ KHCN - Mẫu 1 (bản scan và file word); danh mục đề xuất nhiệm vụ KHCN - Mẫu 2 (bản scan và file word); danh sách nhà khoa học tham gia Hội đồng – Mẫu 3 (bản scan và file word).

- File đề xuất từng nhiệm vụ KHCN được đặt tên như sau:

+ Đối với nhiệm vụ thuộc nhóm 1 tại mục 2.1: *tiemluc-loaihinhnhiemvu<sup>1</sup>-tendonvi-số thứ tự trong danh mục tại Mẫu 2-mã ngành của đề xuất nhiệm vụ<sup>2</sup>*.

+ Đối với nhiệm vụ thuộc nhóm 2 tại mục 2.1: *loaihinhnhiemvu<sup>3</sup>-tendonvi-số thứ tự trong danh mục tại Mẫu 2-mã ngành của đề xuất nhiệm vụ<sup>4</sup>*.

<sup>1,3</sup> Ghi rõ tên loại hình nhiệm vụ KHCN: *Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản/nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng/nhiệm vụ phát triển công nghệ/nhiệm vụ phát triển các giải pháp xã hội*.

<sup>2,4</sup> mã ngành (mã cấp 2) của đề xuất nhiệm vụ KHCN theo Thông tư số 24/2025/TT-BKHHCN ngày 30/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

## 5. Tổ chức thực hiện

- Thủ trưởng đơn vị tổ chức họp các Hội đồng lựa chọn danh mục đề xuất nhiệm vụ KHCN nhóm 1 và nhóm 2 trước khi gửi về Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, trọng tâm, trọng điểm, cam kết sản phẩm đầu ra, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với nguồn lực thực hiện.

- Bộ GDĐT tổ chức họp các Hội đồng xác định đề xuất nhiệm vụ KHCN do các đơn vị gửi về, hướng dẫn Hội đồng xét chọn nhiệm vụ dựa trên việc chấm điểm theo các tiêu chí xác định nhiệm vụ KHCN được quy định tại Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT và các yêu cầu nêu trên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo để các đơn vị biết, thực hiện và gửi hồ sơ đúng thời gian theo quy định.

Thông tin liên hệ: TS. Nguyễn Thị Dịu, CVC Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo, điện thoại: 097.568.4794.

### *Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TTr Lê Quân (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHCNTT.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG TIN**



**Phạm Quang Hưng**

**SỐ LƯỢNG ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
NĂM 2027 GIAO THEO TIỀM LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Công văn số 2097/BGDĐT-KHCNTT ngày 22 tháng 4 năm 2026)*

STT	Đơn vị	Số lượng đề xuất nhiệm vụ KHCN
1	Đại học Bách khoa Hà Nội	20
2	Đại học Cần Thơ	18
3	Đại học Đà Nẵng	25
4	Đại học Huế	25
5	Đại học Kinh tế Quốc dân	11
6	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	13
7	Đại học Thái Nguyên	25
8	Học viện Quản lý Giáo dục	1
9	Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh	1
10	Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Lilama 2	1
11	Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Nghiệp vụ Hà Nội	1
12	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ	1
13	Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1	1
14	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương	1
15	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang	1
16	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh	1
17	Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị	1
18	Trường Cao đẳng Xây dựng số 1	1
19	Trường Cao đẳng Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh	1
20	Trường Đại học Đà Lạt	3
21	Trường Đại học Đồng Tháp	4
22	Trường Đại học Giao thông Vận tải	9
23	Trường Đại học Hà Nội	4
24	Trường Đại học Kiên Giang	1
25	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	3
26	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	5
27	Trường Đại học Mở Hà Nội	5
28	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	6
29	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	1
30	Trường Đại học Ngoại thương	7
31	Trường Đại học Nha Trang	4
32	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	6
33	Trường Đại học Quy Nhơn	5
34	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	11
35	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	4
36	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	3
37	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định	1
38	Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	9
39	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh	2
40	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	3

STT	Đơn vị	Số lượng đề xuất nhiệm vụ KHCN
41	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	3
42	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	6
43	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội	1
44	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh	1
45	Trường Đại học Tây Bắc	3
46	Trường Đại học Tây Nguyên	3
47	Trường Đại học Thương mại	7
48	Trường Đại học Việt - Đức	4
49	Trường Đại học Vinh	7
50	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	7
51	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	7
52	Viện Nghiên cứu thiết kế trường học	1
53	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II	1
54	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	1
55	Trường Cao đẳng Xây dựng và Công nghệ - Xã hội	1
56	Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định	1
57	Trường Cao đẳng Cơ giới Xây dựng	1
	<b>Cộng</b>	<b>300</b>

(Danh sách gồm 57 đơn vị)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .....tháng ..... năm 2026

**PHIẾU ĐỀ XUẤT**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

- Tên đề xuất:
- Loại hình nhiệm vụ: Ghi 1 trong 4 loại hình sau: *Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản/nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng/nhiệm vụ phát triển công nghệ/nhiệm vụ phát triển các giải pháp xã hội*
- Lĩnh vực nghiên cứu

Khoa học tự nhiên	<input type="checkbox"/>	Khoa học nông nghiệp	<input type="checkbox"/>
Khoa học kỹ thuật và công nghệ	<input type="checkbox"/>	Khoa học xã hội	<input type="checkbox"/>
Khoa học y, dược	<input type="checkbox"/>	Khoa học nhân văn	<input type="checkbox"/>
- Tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước
- Tính cấp thiết, tính mới, sáng tạo của vấn đề nghiên cứu
- Mục tiêu nghiên cứu
- Nội dung nghiên cứu (*diễn giải chi tiết nội dung nghiên cứu*)
- Thời gian nghiên cứu
- Sản phẩm dự kiến
  - Sản phẩm khoa học
    - Số lượng bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ghi rõ danh mục tạp chí là SCIE, SSCI, A&HCI hoặc ESCI), xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);
    - Số lượng bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);
    - Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính ... điểm
    - Số lượng Sách tham khảo được xuất bản
  - Sản phẩm đào tạo sau đại học: (*Nghiên cứu sinh, học viên cao học*)
  - Sản phẩm ứng dụng:
    - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: Yêu cầu tường minh về sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ, ghi rõ thông tin một trong các nội dung sau: sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, bí mật kinh doanh; Quyền liên quan đến giống cây trồng.
    - Các sản phẩm ứng dụng khác
- Kinh phí dự kiến: Khái toán kinh phí các hạng mục: Chi thù lao tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN; chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu; Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu,...
- Địa chỉ ứng dụng (nếu có)
- Hiệu quả mang lại

Cá nhân đề xuất  
(kí, họ và tên)

Ngày tháng năm 2026  
Thủ trưởng đơn vị  
(kí, họ và tên, đóng dấu)

TÊN ĐƠN VỊ

DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHCN NĂM 2027 CỦA BỘ GDĐT

STT	Tên đề xuất nhiệm vụ	Loại hình đề xuất nhiệm vụ <sup>1</sup>	Mã ngành nghiên cứu của nhiệm vụ <sup>2</sup>	Mục tiêu	Nội dung chính	Sản phẩm	Kinh phí dự kiến (Triệu đồng)	
							NSNN	Nguồn khác
<b>Nhóm 1: Nhiệm vụ KHCN theo tiềm lực KHCN của đơn vị</b>								
I								
					<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 0... bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ghi rõ danh mục tạp chí là SCIE, SSCI, A&amp;HCI hoặc ESCI), xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);</li> <li>- 0... bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);</li> <li>- 0... bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến ....điểm;</li> <li>- 0... sách tham khảo/sách chuyên khảo: ghi rõ loại sách.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ trợ đào tạo 0... nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> <li>- Hồ trợ đào tạo 0... thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: Yêu cầu tường minh về sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ, ghi rõ thông tin một trong các nội dung sau: sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, bí mật kinh doanh; Quyền liên quan đến giống cây trồng.</li> <li>- Các sản phẩm ứng dụng khác.</li> </ul>			
...								
<b>Nhóm 2: Nhiệm vụ KHCN nghiên cứu có khả năng chuyển giao, ứng dụng, phát triển giải pháp xã hội</b>								
II								
I					<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 0... bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ghi rõ danh mục tạp chí là SCIE, SSCI, A&amp;HCI hoặc ESCI), xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);</li> <li>- 0... bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng:.....(1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4);</li> <li>- 0... bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến ....điểm;</li> </ul>			

<sup>1</sup> Ghi rõ tên loại hình nhiệm vụ KHCN: Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản/nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng/nhiệm vụ phát triển công nghệ/nhiệm vụ phát triển các giải pháp xã hội.

<sup>2</sup> Ghi rõ đến mã ngành nghiên cứu của nhiệm vụ (mã cấp 2) theo Thông tư số 24/2025/TT-BKHCN ngày 30/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.



TÊN ĐƠN VỊ

DANH SÁCH GIỚI THIỆU CHUYÊN GIA  
THAM GIA CÁC HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT NHIỆM VỤ KHCN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	Tên đơn vị giới thiệu chuyên gia	Họ và tên chuyên gia	Chức danh khoa học, học vị	Chuyên môn (ghi chuyên môn theo mã ngành (mã cấp 2) theo Thông tư số 24/2025/TT-BKHCN ngày 30/10/2025 của Bộ KHCN)	Số điện thoại của chuyên gia	Email của chuyên gia
I						
...						

(Danh sách gồm... chuyên gia)